

PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC QUÂN SỰ CHẤT LƯỢNG CAO THEO TINH THẦN ĐẠI HỘI XI

Đại tá, TS. TRẦN ĐĂNG BỘ
Viện Khoa học Xã hội Nhân văn quân sự
Bộ Quốc phòng

Xuất phát từ thực trạng giáo dục, đào tạo và yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta hiện nay, Đại hội XI chủ trương "Phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao"¹ làm khâu đột phá. Đây là chủ trương chiến lược của Đảng, Nhà nước ta trong quá trình đổi mới và phát triển đất nước. Trong những năm gần đây, quân đội ta mà nòng cốt là hệ thống nhà trường quân đội đã tiến hành thực hiện nhiệm vụ đào tạo sau đại học nói chung, đào tạo nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao nói riêng. Mặc dù thời gian thực hiện nhiệm vụ này chưa dài và đang trong quá trình vừa đào tạo vừa rút kinh nghiệm, nhưng đào tạo nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao đã đạt kết quả quan trọng, đã và đang là thế mạnh của không ít học viện, trường đại học và trường sĩ quan trong quân đội. Tuy nhiên, trước yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo, được xác định trong văn kiện Đại hội XI của Đảng, công tác đào tạo, nhất là đào tạo, phát triển nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao, phải được đổi mới theo hướng không ngừng nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu xây dựng quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, góp phần "phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực"² ở nước ta hiện nay.

Những vấn đề đặt ra trên đây cho thấy, nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả đào tạo, phát triển nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao trong quân đội và hệ thống nhà trường quân đội là tất yếu, cấp thiết, phù hợp với yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, phát triển nguồn nhân lực ở nước ta hiện nay. Tính tất yếu, cấp thiết đó xuất phát từ các căn cứ sau:

Một là, xuất phát từ yêu cầu "Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế..."³ của Đảng và Nhà nước ta. Theo đó, đổi mới giáo

dục, đào tạo, nhất là đào tạo nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao, phải nhằm phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực quân sự nói chung; trong đó đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học quân sự đầu đàn là mục tiêu cơ bản cả trước mắt và lâu dài cho hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học quân sự, nhất là nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao phục vụ và phát triển công nghiệp quốc phòng độc lập, tự chủ, hiện đại; góp phần đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Bởi vì, nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao là lực lượng nòng cốt không chỉ trong hoạt động nghiên cứu khoa học quân sự và triển khai công nghệ, chế tạo, sản xuất sản phẩm quân sự mà còn là lực lượng thường xuyên thực hiện nhiệm vụ sửa chữa, bảo quản, niêm cất vũ khí, trang bị kĩ thuật quân sự cho huấn luyện và sẵn sàng chiến đấu của quân đội cũng như các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam.

Hai là, xuất phát từ thực tiễn công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao trong quân đội và hệ thống nhà trường quân đội. Thời gian qua, quân đội nói chung và không ít học viện, trường đại học, trường sĩ quan trong hệ thống nhà trường nói riêng, đã sớm triển khai thực hiện nhiệm vụ đào tạo, phát triển nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao, nên đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm cho hoạt động này. Tuy nhiên, yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo, trong đó đào tạo và phát triển nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao là nội dung cơ bản, đòi hỏi công tác phát triển nguồn nhân lực quân sự, nhất là đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ phải tiếp tục được đổi mới để không ngừng nâng cao hơn nữa chất lượng nguồn nhân lực quân sự, đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội trong thời kì mới.

Ba là, xuất phát từ chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu mở rộng năng lực đào tạo, phát triển nguồn nhân lực trong hệ thống nhà trường quân đội. Ngoài nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực quân sự có trình độ học vấn từ thạc sĩ, tiến sĩ thuộc nhiều chuyên ngành đặc thù quân sự trực tiếp phục vụ yêu cầu xây dựng quân đội trong thời kì mới; quân đội và hệ thống nhà trường quân đội còn có khả năng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao thuộc nhiều chuyên ngành trong hệ

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, NXB Chính trị Quốc gia, H. 2011, tr. 216.

² Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, NXB Chính trị Quốc gia, H. 2011, tr. 188.

³ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, NXB Chính trị Quốc gia, H. 2011, tr. 131 - 132.

thống giáo dục quốc dân. Trước yêu cầu *“Phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao...”*⁴ thì việc khai thác tiềm năng và thế mạnh khoa học, nhất là nguồn nhân lực và cơ sở vật chất, kĩ thuật phục vụ công tác đào tạo của quân đội và hệ thống nhà trường quân đội, tham gia đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa là rất cần thiết. Vì vậy, nâng cao chất lượng đào tạo, phát triển nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao là góp phần phục vụ nhiệm vụ trên.

Để nâng cao chất lượng đào tạo, phát triển nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội và nhu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, cần chú trọng mấy vấn đề cơ bản sau:

Thứ nhất, đổi mới cơ chế quản lí, phát triển đội ngũ nhà giáo quân đội và cán bộ quản lí giáo dục. Theo đó, cần tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo quân đội đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao theo hướng *“Xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng”*⁵ với cơ cấu phù hợp. Trong đó, không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo quân đội và cán bộ quản lí giáo dục trên cơ sở yêu cầu chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá, dân chủ hoá và hội nhập quốc tế, phục vụ trực tiếp yêu cầu xây dựng quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại vừa là khâu then chốt, vừa là nhân tố quyết định chất lượng đào tạo, phát triển nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao. Vì vậy, một mặt, đội ngũ nhà giáo quân đội và cán bộ quản lí giáo dục trong quân đội, dù tham gia trực tiếp hay gián tiếp công tác đào tạo, phải thường xuyên tự đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn và phong cách sư phạm, phương pháp quản lí giáo dục theo phương châm học tập suốt đời. Mặt khác, Bộ Quốc phòng cần sớm đổi mới cơ chế quản lí hiện hành cho phù hợp hơn với xu hướng đổi mới và phát triển giáo dục, đào tạo ở nước ta và thế giới; đồng thời, sớm có chiến lược xây dựng một số chuyên ngành mũi nhọn, chất lượng cao mang tính đón đầu trong đào tạo cán bộ khoa học đầu đàn, trong đó tập trung xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo quân đội và cán bộ quản lí giáo dục vừa hồng, vừa chuyên.

Thứ hai, thường xuyên đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học, phương pháp thi, kiểm tra theo hướng hiện đại. Trên cơ sở kinh nghiệm triển

khai thực hiện nhiệm vụ đào tạo, phát triển nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao trong thời gian qua, cần tiến hành tổng kết mọi mặt; tiến hành đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học, phương pháp thi, kiểm tra theo hướng chuyên sâu, tính cập nhật, tính hiện đại của tri thức khoa học và công nghệ mới hiện đại.

Thứ ba, đẩy mạnh kết hợp sử dụng các phương pháp giảng dạy truyền thống với các phương pháp dạy học hiện đại, nhất là phương pháp dạy học tích cực trong từng chuyên đề, từng nội dung. Khi sử dụng các phương pháp dạy học trong giảng dạy chuyên đề, cần chú ý bồi dưỡng năng lực, phương pháp tự nghiên cứu của học viên quân sự. Như vậy, vừa giải quyết được yêu cầu nội dung của chuyên đề, vừa giúp người học hướng tới phương pháp nghiên cứu phát hiện vấn đề và giải quyết vấn đề một cách chủ động ở mức độ cao hơn. Dành tỉ lệ thời gian thích hợp để học viên thực hành vận dụng phương pháp trong mỗi chuyên đề. Ngược lại, mỗi học viên cần tích cực, chủ động trong quá trình học tập; kết hợp vừa học trên lớp, vừa thực hành và tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học ở những mức độ khác nhau, phù hợp với trình độ của mình.

Thứ tư, tăng cường mở rộng hợp tác quốc tế trong đào tạo nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao. Trong điều kiện hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa hiện nay, việc tăng cường mở rộng hợp tác trong đào tạo, phát triển nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao là một xu thế tất yếu, cần thiết, không chỉ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực quân sự nói chung, mà còn góp phần xây dựng tiềm lực khoa học và công nghệ quân sự nói riêng, trong đó xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ quân sự là yếu tố cơ bản. Vì vậy, ngoài đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ quân sự trong các cơ sở nghiên cứu khoa học quân sự thì đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục trong hệ thống nhà trường quân đội cần tăng cường đẩy mạnh hoạt động hợp tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao với các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước. Để hoạt động này mang lại hiệu quả thiết thực cần triển khai nhiều hình thức như tọa đàm, hội thảo, thông tin, trao đổi, hợp tác đào tạo và nghiên cứu khoa học, v.v... thông qua các cơ chế, chính sách nghiên cứu khoa học và hoạt động đào tạo giữa hệ thống nhà trường quân đội với các cơ sở đào tạo và nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước.

Thứ năm, tiếp tục đầu tư nâng cấp và phát triển cơ sở vật chất, kĩ thuật phục vụ đào tạo, phát triển nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao, trước hết

⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, NXB Chính trị Quốc gia, H. 2011, tr. 106.

⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, NXB Chính trị Quốc gia, H. 2011, tr. 216.

là hệ thống nhà trường quân đội. Ngoài yếu tố con người là đội ngũ nhà giáo quân đội và cán bộ quản lí giáo dục thì cơ sở vật chất, kĩ thuật là một trong những yếu tố không thể thiếu cho hoạt động đào tạo, phát triển nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao. Để nâng cao chất lượng đào tạo, phát triển nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao thì cơ sở vật chất, kĩ thuật cho hoạt động đào tạo cần phải được đầu tư nâng cấp và phát triển theo hướng *chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế*. Trước mắt, ưu tiên đầu tư hợp lí, có hiệu quả cho việc xây dựng một số mô hình trường trọng điểm quốc gia, phấn đấu để các mô hình này trở thành những cơ sở đào tạo chuyên ngành đạt trình độ khu vực và quốc tế.

Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực quân sự nói chung, nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao nói riêng là nhiệm vụ mang tính pháp lí mà quân đội và hệ thống nhà trường quân đội đã và đang triển khai

thực hiện với những thành tựu đáng tin cậy và tự hào, góp phần quan trọng xây dựng thương hiệu, uy tín của quân đội và hệ thống nhà trường quân đội. Để phát huy kết quả này, đồng thời chuẩn bị điều kiện cần thiết cho việc mở rộng năng lực đào tạo, phát triển nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao, trước mắt cần tập trung nâng cao chất lượng đào tạo sau đại học. Đây vừa là nhiệm vụ tất yếu, thường xuyên, vừa là điều kiện quan trọng thúc đẩy hoạt động giáo dục, đào tạo trong quân đội phát triển bền vững hơn trong tương lai.

SUMMARY

Training and development of high-quality military human resources in the spirit of Party Congress XI Resolution are a task of legal nature which the army and military institutions have been implementing with reliable and proud achievements.

PHÂN LOẠI SAI LẦM CỦA HỌC SINH... (Tiếp theo trang 25)

thành một cách tường minh chứ không phải ngầm ẩn như các ví dụ trên.

Thực nghiệm của [8] cho thấy nhiều học HS đã vận dụng thành công qui tắc hợp đồng dạy học này vào tình huống quen thuộc “giải bằng đồ thị phương trình $f(x) = k$ nhưng chúng lại có cách hiểu SL về khái niệm nghiệm của phương trình này”.

Chẳng hạn, một HS chọn ô 1 và 4 trong câu a đã giải thích trong câu b như sau:

“Nghiệm của phương trình $f(x) = -3$ là các điểm A, B, C. Tọa độ của chúng là $A(-2;-3)$; $B(0;-3)$; $C(0,5;-3)$. Các điểm này thỏa mãn $f(x) = -3$, nhưng chúng tôi không buộc phải viết tọa độ của các điểm nên nghiệm cũng có thể là -2 ; 0 ; $0,5$. Những nghiệm khác không hợp lệ vì chúng sai, hoặc không đầy đủ, hoặc thiếu rõ ràng”.

Như vậy, trong dạy học, vẫn có những HS luôn giải đúng các bài tập trong sách giáo khoa hay sách bài tập mà giáo viên đề nghị (bằng cách áp dụng các phương pháp quen thuộc đã thuật toán hóa) nhưng lại không nắm vững kiến thức đã học.

Tóm lại, khái niệm hợp đồng dạy học không chỉ là công cụ hữu hiệu cho phép hiểu rõ hơn nguồn gốc SL, mà còn cho phép phát hiện ra yếu tố ẩn đằng sau những lời giải thành công của HS.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thiện Chí, *Khái niệm giá trị tuyệt đối trong dạy học toán ở trường phổ thông*, Luận văn Thạc sĩ – ĐHSP TP HCM, 2010.

2. Trần Anh Dũng, *Khái niệm liên tục – một nghiên cứu khoa học luận và didactic*, Luận văn Thạc sĩ – ĐHSP TP. HCM, 2006.

3. Lê Văn Tiến, *Sai lầm của học sinh, nhìn từ góc độ các lí thuyết về học tập*, Tạp chí Giáo dục số 137, 2006.

4. Arsac.G, *Le contrat didactique*, Cours DEA de didactique des mathématiques, 1993.

5. Bachelard. G, *La formation de l'esprit scientifique*, Paris, Vrin, 1938.

6. Balacheff. N, *Preuve et démonstration en mathématiques au collège*.RDM, Vol 3, n^o3, 1982.

7. Duroux.A, *Le valeur absolue: difficultés majeures pour une notion mineure*, Publications de l'IREM de Bordeaux, 1982.

[8]. Lê Văn Tiến, *Une etude didactique des interrelations entre fonction et équation en classe de Seconde*, Mémoire DEA, Université Joseph Fourier de Grenoble, France, 1995.

SUMMARY

The article provided a classification of mistakes made by students in mathematics subject. In this article, the author has provided examples to explain for the last three mistakes in the list of mistakes quoted, i.e. mistake due to the limitation in individual development; mistake deriving from obstacles and mistake as a result of the teaching contract.